



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS
AN PHAT HOLDINGS
JOINT STOCK COMPANY

Số: 290506/2024/TB – APH
Số: 290506/2024/TB – APH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024
Hai Duong, 29th May, 2024

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL**

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

Kính gửi/To: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/ Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 290502/NQ – ĐHĐCĐ ngày 29/05/2024 và Nghị quyết Ban Kiểm soát số 290503/2024/NQ - BKS ngày 29/05/2024 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 290505/2024/NQ - HĐQT của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty như sau:

Based on Resolution No. 290502/NQ – ĐHĐCĐ of The 2024 Annual General Meeting of Shareholders dated 29/05/2024 and Resolution No. 290503/2024/NQ - BKS of the Board of Supervisor dated 29/05/2024 and Resolution No. 290505/2024/NQ – HĐQT of the Board of Directors and, we would like to announce the change in personnel of An Phat Holdings Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

1. Ông/Mr.: Nguyễn Lê Trung/Nguyen Le Trung

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Phó Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Phó Chủ tịch HĐQT
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: từ ngày 29/05/2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 29/05/2024.

2. Bà/Mrs.: Phạm Thị Hoa/Pham Thi Hoa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: từ ngày 29/05/2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 29/05/2024.

3. Bà/Mrs.: Nguyễn Thị Thúy Nga/Nguyen Thi Thuy Nga

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: từ ngày 29/05/2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 29/05/2024.

4. Bà/Ms.: Phạm Thị Nguyệt/Pham Thi Nguyet

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Chuyên viên cao cấp VP HĐQT; người được ủy quyền CBTT; người phụ trách quản trị Công ty
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Trưởng Ban Kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: từ ngày 29/05/2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 29/05/2024.

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:

1. Ông/Mr.: Nguyễn Lê Thăng Long/Nguyen Le Thang Long

- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên HĐQT
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): Có đơn xin từ nhiệm và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 29/05/2024



2. Ông/Mr.: Nirav Sudhir Patel

- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên độc lập HĐQT
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): Có đơn xin từ nhiệm và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 29/05/2024

3. Ông/Mr.: Nguyễn Ngọc Hoàng Anh

- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên Ban kiểm soát
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): Hết nhiệm kỳ và không tái bổ nhiệm
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 29/05/2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/05/2024 tại đường dẫn www.anphatholdings.vn /This information was published on the company's website on 29/05/2024 at the link www.anphatholdings.vn

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

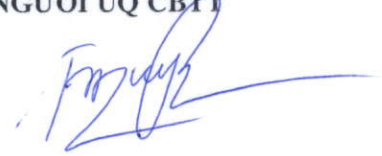
- Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS về việc thay đổi nhân sự;

AGM, BOD, BOS's Resolution on the change in personnel.

- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)

List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).

Đại diện tổ chức
Organization representative
NGƯỜI UQ CBTT



PHẠM THỊ NGUYỆT



Số: 290502/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings;
- Căn cứ Biên bản họp số 290501/2024/BBH-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 29/05/2024,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty theo đề trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 99,997% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến. Một số chỉ tiêu tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	TH 2023	Tỷ trọng TH2023/TH2022	Tỷ trọng TH2023/KH2023
1	Doanh thu thuần hợp nhất	17.327	14.900	14.522	84%	97%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	57	420	219	382%	52%

Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Công ty theo đề trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	14.000
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	314

Động lực tăng trưởng lợi nhuận đến từ (1) tăng trưởng hoạt động kinh doanh cốt lõi là sản xuất các sản phẩm nhựa: nhựa bao bì, nhựa kỹ thuật, nhựa xây dựng (2) đẩy mạnh bán giao và ghi

nhận doanh thu, lợi nhuận KCN An Phát 1 (3) tăng cường hiệu quả hoạt động thương mại (4) tối ưu chi phí vận hành.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị theo Báo cáo của Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 4. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên với 99,997% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với 99,997% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo đề trình của Hội đồng quản trị với 99,909% phiếu tán thành, 0,088% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

Toàn bộ lợi nhuận lũy kế sẽ được để lại dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức và trích lập các quỹ.

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 - 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 - 2024 theo đề trình của HĐQT với 99,909% phiếu tán thành, 0,088% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến. Cụ thể mức thù lao như sau:

Tiêu chí		Mức đã chi 2023	Mức đề nghị 2024
		Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)	Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)
Mức thù lao cho HĐQT	Chủ tịch HĐQT	15.000.000	15.000.000
	Các thành viên khác	10.000.000	10.000.000
Mức thù lao cho BKS	Trưởng BKS	5.000.000	5.000.000
	Thành viên khác	3.000.000	3.000.000

Ghi chú: Thù lao HĐQT, BKS sẽ được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế

Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 theo đệ trình của HĐQT với 99,997% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến.

Điều 9. Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2023 theo Nghị quyết số 080901/2023/NQ – HĐQT ngày 08/09/2023 đã được kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2023 theo Nghị quyết số 080901/2023/NQ – HĐQT ngày 08/09/2023 đã được kiểm toán với 99,909% phiếu tán thành, 0,088% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến.

Điều 10. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings với 99,997% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,003% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

1. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

1.1. Ngành, nghề kinh doanh được bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Tái chế phế liệu Chi tiết: Nhập khẩu và tái chế phế liệu: phế liệu sắt, thép, gang; phế liệu và mẫu vụn của nhựa (plastic); phế liệu giấy; phế liệu thủy tinh; phế liệu kim loại màu theo danh mục được cho phép	3830
2	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

	<p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn các loại đồ điện, thiết bị điện tử gia dụng; - Bán buôn các loại đồ dùng nội thất dùng trong gia đình; - Bán buôn các loại đồ dùng khác trong gia đình chưa được phân vào đâu. <p><i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật)</i></p>	
4	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
5	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Xuất, nhập khẩu những mặt hàng của doanh nghiệp kinh doanh.</p>	8299
6	<p>Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện</p> <p>Chi tiết: Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ</p>	1629
7	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
8	Sản xuất đồ điện tử dân dụng	2640
9	<p>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất các sản phẩm nhựa công nghiệp như các phụ kiện trong công nghiệp xây dựng, các chi tiết nhựa trong công nghiệp điện tử viễn thông, công nghiệp sản xuất ô tô, xe máy, các sản phẩm ngành công nghiệp khác và các mặt hàng nhựa gia dụng; - Sản xuất các loại khuôn mẫu, thiết bị chuyên dùng phục vụ công nghệ sản xuất sản phẩm nhựa và cung cấp cho các ngành công nghiệp khác <p><i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật.)</i></p>	3290
10	Đúc sắt, thép	2431
11	Đúc kim loại màu	2432
12	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
13	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593

15	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu, ngoại trừ các sản phẩm mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định	2599
16	Sản xuất linh kiện điện tử (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật.)	2610
17	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản phẩm máy thông dụng khác, ngoại trừ các loại máy mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định	2819
18	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
19	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
20	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa máy móc, thiết bị; không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu thủy, máy bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải khác; - Sửa chữa và bảo dưỡng khuôn mẫu, thiết bị chuyên dùng phục vụ công nghệ sản xuất sản phẩm nhựa và cung cấp cho các ngành công nghiệp khác.	3312
21	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, ngoại trừ đấu giá hàng hóa	4530
22	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn các thiết bị sản xuất khuôn; - Bán buôn thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công nghệ sản xuất sản phẩm nhựa và cung cấp cho các ngành công nghiệp khác; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, ngoại trừ các loại máy móc, thiết bị, phụ tùng mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định Chuyên giao công nghệ ngành nhựa.	4659
24	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

	Chi tiết: Thiết kế khuôn mẫu các loại, thiết kế khuôn mẫu ngành nhựa, khuôn ép nhựa, khuôn đúc áp lực; khuôn dập, khuôn đúc kim loại, khuôn nhôm...	
25	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
26	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ ngành nhựa	2829
27	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán hàng may mặc	4641
28	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (<i>trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật</i>)	4652

1.2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn vật tư, nguyên liệu, sản phẩm nhựa, hạt nhựa, bao bì nhựa; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Mua bán các sản phẩm nhựa công nghiệp như các phụ kiện trong công nghiệp xây dựng, các chi tiết nhựa trong công nghiệp điện tử viễn thông, công nghiệp sản xuất ô tô, xe máy, các sản phẩm ngành công nghiệp khác và các mặt hàng nhựa gia dụng; - Mua bán các loại khuôn mẫu, thiết bị chuyên dùng phục vụ công nghiệp sản xuất sản phẩm nhựa và cung cấp cho các ngành công nghiệp khác. - (<i>Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa mà nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật.</i>) 	4669

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 4. “Ngành nghề kinh doanh” của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings tại Điều lệ Công ty phản ánh việc bổ sung ngành nghề tại Mục 1 nêu trên.
- Sửa đổi Khoản 3 Điều 2. “Trụ sở đăng ký Công ty” của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings tại Điều lệ Công ty phản ánh việc thay đổi địa chỉ email và địa chỉ tên miền website Công ty.

(bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm)

3. Ủy quyền

Giao và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai thực hiện các công việc có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Tổ chức triển khai, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.
- Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc bổ sung, sửa đổi ngành nghề chi tiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua ĐHĐCĐ.

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Cụ thể như sau: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Lê Thăng Long và Ông Nirav Sudhir Patel do Ông Nguyễn Lê Thăng Long và Ông Nirav Sudhir Patel có đơn xin từ nhiệm.

Điều 12. Thông qua việc điều chỉnh giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc điều chỉnh giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện tại: 07 thành viên
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị sau điều chỉnh: 05 thành viên
- Lý do điều chỉnh: Do Nguyễn Lê Thăng Long và Ông Nirav Sudhir Patel có đơn xin từ nhiệm.

Điều 13. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm) với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung:

TT	Nội dung hiện tại	Nội dung sau sửa đổi
1	Điều 31. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người . Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm trong đó nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội	Điều 31. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người . Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm trong đó nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội

TT	Nội dung hiện tại	Nội dung sau sửa đổi
	đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị điều hành là 04 (bốn) năm, nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 03 (ba) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị điều hành là 04 (bốn) năm, nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị còn lại là 03 (ba) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
2	Điểm b Khoản 2 Điều 31. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị b. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty tối thiểu là 02 thành viên và phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Pháp Luật, Điều lệ này và Quy chế quản trị Công ty	Điểm b Khoản 2 Điều 31. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị b. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty tối thiểu là 01 thành viên và phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Pháp Luật, Điều lệ này và Quy chế quản trị Công ty

Điều 14. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên,
- Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty,
- Lý do bầu bổ sung: Do Ông Nguyễn Lê Trung đã hết nhiệm kỳ thành viên HĐQT đương nhiệm (03 năm), việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 5 (năm) người theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 15. Thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu: 03 thành viên,
- Nhiệm kỳ: 2024 - 2029.
- Lý do bầu: Do Ban kiểm soát đương nhiệm đã hết nhiệm kỳ.

Điều 16. Thông qua Danh sách ứng viên và kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

1. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty gồm:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Lê Trung	08/11/1976	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 1 thành viên
- Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty.
- Ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Số Phiếu biểu quyết được bầu	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự đại hội hợp lệ
1	Nguyễn Lê Trung	127.847.016	99,9999%

Sau khi miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings gồm các thành viên có tên sau đây:

- (1) Ông Phạm Ánh Dương;
- (2) Ông Nguyễn Lê Trung
- (3) Bà Nguyễn Thị Tiệp;
- (4) Ông Phạm Đỗ Huy Cường;
- (5) Ông Lim Heonyoung.

Điều 17. Thông qua Danh sách ứng viên và kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 của Công ty như sau:

1. Danh sách ứng viên được bầu vào Ban kiểm soát Công ty gồm:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Hoa	06/02/1992	Thạc sỹ kế toán kiểm toán
2	Phạm Thị Nguyệt	11/11/1986	Thạc sỹ tài chính ngân hàng
3	Nguyễn Thị Thúy Nga	23/07/1993	Cử nhân kế toán kiểm toán

2. Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty như sau:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu: 3 thành viên
- Nhiệm kỳ: 2024 - 2029.
- Ứng viên trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Số Phiếu biểu quyết được bầu	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự đại hội hợp lệ
1	Phạm Thị Hoa	127.849.816	100,002%
2	Phạm Thị Nguyệt	127.848.116	100,001%
3	Nguyễn Thị Thúy Nga	127.843.116	99,997%

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này gồm 18 Điều.

Các thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 18;
- Website để công bố thông tin;
- SSC; HSX (để b/cáo)
- Lưu VP.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



PHẠM ÁNH DƯƠNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS

Số: 290505/2024/NQ - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

V/v: Tái bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 290504/2024/BB – HĐQT ngày 29/05/2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Lê Trung – Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings nay tiếp tục giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT của Công ty kể từ ngày 29/05/2024.

Điều 2: Ông Nguyễn Lê Trung thực hiện nghĩa vụ, quyền hạn của chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, các Quy chế nội bộ khác của Công ty, các Nghị quyết Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban liên quan và ông Nguyễn Lê Trung chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Ánh Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS

Số: 290503/2024/NQ - BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua việc bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029)

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings;
- Căn cứ Nghị quyết số 290501/2024/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 29/05/2024;
- Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát số 290502/2024/BB – BKS ngày 29/05/2024;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc bầu Bà Phạm Thị Nguyệt giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 29/05/2024.

Thông tin nhân sự như sau:

- Họ và tên: Phạm Thị Nguyệt
- Sinh ngày: 11/11/1986
- Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):

Ngày cấp:

Nơi cấp:

- Hộ khẩu thường trú:

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban có liên quan của Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VP./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

PHẠM THỊ NGUYỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Lê Trung
 - 2/ Giới tính: Nam
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 08/11/1976
 - 4/ Nơi sinh: Phú Thọ
 - 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):
Ngày cấp: Nơi cấp:
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú:
 - 9/ Số điện thoại: 0220 375 5998 10/ Địa chỉ email:
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Phó Chủ tịch HĐQT
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc CTCP Nhựa An Phát Xanh
 - 14/ Số CP nắm giữ: 5.562.500 CP chiếm 2,28% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 5.562.500 CP chiếm 2,28% vốn điều lệ
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
 - 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Được hưởng thù lao Hội đồng quản trị theo quyết định của ĐHĐCĐ
 - 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Lê Trung

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2	1	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	APH	Nguyễn Văn Minh			Bố ruột	CMND					0	0	12/06/2017				
2	APH	Lê Thị Liên			Mẹ ruột	CMND					0	0	12/06/2017				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm kết thúc là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	APH	Đặng Quang Hoa			Bố vợ	CCCD					0	0	12/06/2017			
4	APH	Nguyễn Thị Biên			Mẹ vợ	CMND					0	0	12/06/2017			

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài kho án giao dịch chứ ng kho án (nếu có)	Chức c vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời i đi m khô ng còn là ngư ời có liên qua n của côn g ty/ ngư ời nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5	APH	Đặng Thị Hòa			Vợ	CMND					0	0	12/06/2017			
6	APH	Nguyễn Phương Anh			Con	CCCD					0	0	12/06/2017			

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chữ ký kho an (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm m không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1																	17
7	APH	Nguyễn Khánh Linh				Con					0	0	12/06/2017				Còn nhỏ
8	APH	Nguyễn Quỳnh Chi				Con					0	0	12/06/2017				Còn nhỏ

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài kho án giao dịch chứ ng kho án (nếu có)	Chứ c vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiế u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thờ i điề m khô ng còn là ngư ời có liên qua n của côn g ty/ ngư ời nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1							8	9			12	13	14	15	16	17	
9	APH	Nguyễn Chung Thủy				Em					0	0	12/06/2017				
10	APH	Nguyễn Trung Hiếu				Em					0	0	12/06/2017				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài kho án giao dịch chứ ng kho án (nếu có)	Chứ c vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ sở hữu cổ phiế u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời i điề m khô ng còn là ngư ời có liên qua n của côn g ty/ ngư ời nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
11	APH	Nguyễn Hùng Tháo				Em					0	0	12/06/2017				
12	APH	Lương Hùng Thắng				Em rể					0	0	12/06/2017				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) / NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
13	APH	Phạm Thị Anh			Em dâu	CMND					0	0	12/06/2017			
14	APH	Nguyễn Tiến Khánh			Em rể	CMND					0	0	12/06/2017			
15	APH	CTCP Nhựa			Người nội bộ	ĐKKD	0800373586	09/03/2007	Số KH&ĐT	Lô CNI1+CN12,	0	0	12/06/2017			

St t	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài kho ân giao dịch chứ ng kho ân (nếu có)	Chứ c vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời i đi m khô ng còn là ngư ời có liên qua n đến mục 13 và 14)	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
		An Phát Xanh			là TGD Công ty				tỉnh Hải Dương	cum Công Nghị An Đông, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương							

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội ngày 29 tháng 05 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- 1/ Họ và tên: Phạm Thị Nguyệt
2/ Giới tính: Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh: 11/11/1986
4/ Nơi sinh: Nam Định
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):
Ngày cấp: Nơi cấp:
6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:
9/ Số điện thoại: 02432061199 10/ Địa chỉ email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng Ban kiểm soát; Chuyên viên cao cấp VP HĐQT; người được ủy quyền CBTT; người phụ trách quản trị Công ty
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Được hưởng thù lao thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của ĐHĐCĐ; lương, thưởng, phụ cấp theo Hợp đồng lao động, quy chế nội bộ Công ty.
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

Phạm Thị Nguyệt

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	APH	Phạm Văn Thuận			Bố đẻ	CCCD					0	0	28/11/2019			
2	APH	Trần Thị Bích			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	28/11/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	APH	Phạm Văn Hải			Em trai	CCCD					0	0	28/11/2019			
4	APH	Đỗ Thị Tuyết			Em dâu	CCCD					0	0	08/08/2023			

Stt	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 05 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- 1/ Họ và tên: Phạm Thị Hoa
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 06/02/1992
 - 4/ Nơi sinh: Hải Dương
 - 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):
Ngày cấp: Nơi cấp:
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú:

 - 9/ Số điện thoại: 02432061199
 - 10/ Địa chỉ email: hoapt@anphatholdings.com
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
 - 14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
 - 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Được hưởng thù lao trưởng Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
 - 18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Phạm Thị Hoa

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

St t	Mã CK	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CM ND/ Passport/ Giấy ĐKK D)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2						8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	APH	Bùi Thị Phi			Mẹ	CCC D			Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		0	0	28/11/2019				
2	APH	Đỗ Đức Hưng			Bố chồng	CCC D			Cục Cảnh sát quản lý		0	0	28/11/2019				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài Kho ân giao dịch chứ ng kho ân (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (* (CM ND/ Passp ort/ Giấy ĐKK D)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm điể m khô ng còn là ngư ời có liên qua n của côn g ty/ ngư ời nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc khôn g có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2						8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
3	APH	Trần Thị Liễu			Mẹ chồng	CCC D			hành chính về trật tự xã hội			0	28/11/2019				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CM ND/Passport/ort/Giấy ĐKK D)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1																	17
4	APH	Phạm Đình Công			Anh trai	CCC D		9	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		0	0	28/11/2019				
5	APH	Phạm Thị Lan			Chị dâu	CCC D			Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		0	0	28/11/2019				

St t	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CM ND/ Passport/ort/ Giấy ĐKK D)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6	APH	Đỗ Đức Sơn			Chồng				Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội		0	0	28/11/2019			
7	APH	Đỗ Phạm			Con trai	CCC D					0	0	28/11/2019			

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương ngày 29 tháng 05 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Thị Thúy Nga
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 23/07/1993
 - 4/ Nơi sinh: Tam Đảo, Vĩnh Phúc
 - 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):
Ngày cấp: Nơi cấp:
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú:
 - 9/ Số điện thoại: 02432061199
 - 10/ Địa chỉ email: thuynganhkt@gmail.com
 - 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings
 - 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: thành viên Ban kiểm soát
 - 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Nhân viên kế toán CTCP An Thành Bicosol
 - 14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP
 - 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
 - 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
 - 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Hưởng thù lao thành viên BKS theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
 - 18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Thị Thúy Nga

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	APH	Nguyễn Văn Bình			Bố	CCCD					0	0	28/11/2019			
2	APH	Phùng Thị Hằng			Mẹ	CCCD					0	0	28/11/2019			

Sit	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	APH	Nguyễn Văn Vũ			Bố chồng	CCCD					0	0	28/11/2019			
4	APH	Nguyễn Thị Lữ			Mẹ chồng	CCCD					0	0	28/11/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5	APH	Nguyễn Thị Ngọc Ánh			Em gái	CCCD					0	0	28/11/2019			
6	APH	Nguyễn Văn Long			Em rể	CCCD					0	0	28/11/2019			

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)	
1	2						8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
7	APH	Nguyễn Thị Kiều Trang			Em gái	CCCD					0	0	28/11/2019				
8	APH	Nguyễn Đức Duy			Em trai	CCCD					0	0	28/11/2019				Còn nhỏ chưa có CCCD
9	APH	Nguyễn Công Chức			Chồng	CCCD					0	0	28/11/2019				

Stt	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
10	APH	Nguyễn Tuệ Linh			Con gái						0	0	28/11/2019			Còn nhỏ chưa có CCCD
11	APH	Nguyễn Thái Sơn			Con trai						0	0	28/11/2019			Còn nhỏ chưa có CCCD

Mẫu 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CTCP TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS



Thời điểm chốt thông tin: 29/03/2024

Sit No.	Mã CK	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	APH	Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT			CMND					11,875,000	4.73%	12/06/2017			
1.01	APH	Phạm Dũng		Bố ruột		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.02	APH	Vũ Thị Dược		Mẹ ruột		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.03	APH	Nguyễn Thị Hồng Thanh		Mẹ vợ		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.04	APH	Nguyễn Thanh Hòa		Vợ		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.05	APH	Phạm Duy Anh		Con trai		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.06	APH	Phạm Gia Vinh		Con trai		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.07	APH	Phạm Kiên Trung		Con trai	Con nhỏ						0	0.00%	12/06/2017			
1.08	APH	Phạm Nguyệt Minh		Em gái		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.09	APH	Phạm Hoàng Việt		Em trai		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.10	APH	Lê Mạnh Hùng		Em rể		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
1.11	APH	Nguyễn Nguyệt Linh		Em dâu		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2	APH	Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT			CCCD					5,562,500	2.28%	12/06/2017		Tái bổ nhiệm ngày 29/05/2024	
2.1	APH	Nguyễn Văn Minh		Bố ruột		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.2	APH	Lê Thị Liên		Mẹ ruột		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.3	APH	Đặng Quang Hòa		Bố vợ		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.4	APH	Nguyễn Thị Biên		Mẹ vợ		CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.5	APH	Đặng Thị Hòa		Vợ		CMND					0	0.00%	12/06/2017			

Số No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2.6	APH	Nguyễn Phương Anh			Con	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.7	APH	Nguyễn Khánh Linh			Con						0	0.00%	12/06/2017			Còn nhỏ
2.8	APH	Nguyễn Quỳnh Chi			Con						0	0.00%	12/06/2017			
2.9	APH	Nguyễn Chung Thủy			Em	CMND					0	0.00%	12/06/2017			Còn nhỏ
2.10	APH	Nguyễn Trung Hiếu			Em	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.11	APH	Nguyễn Hồng Thảo			Em	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.12	APH	Lương Hùng Thăng			Em rể	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.13	APH	Phạm Thị Ánh			Em dâu	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.14	APH	Nguyễn Tiên Khánh			Em rể	CMND					0	0.00%	12/06/2017			
2.15	APH	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh			Người nội bộ là TGD Công ty	ĐKKD					0	0.00%	09/03/2007			
3	APH	Nguyễn Thị Tiệp		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực		CMND					875,000	0.36%	31/05/2019		Tái bổ nhiệm ngày 08/5/2023	
3.1	APH	Nguyễn Văn Trí			Bố	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.2	APH	Nguyễn Thị Thuần			Mẹ	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.3	APH	Nguyễn Thị Trinh			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.4	APH	Nguyễn Văn Văn			Bố chồng	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.5	APH	Nguyễn Văn Nghĩa			Anh	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.6	APH	Nguyễn Thị Khuỷ			Chị dâu	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.7	APH	Nguyễn Thị Dju			Chị	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.8	APH	Nguyễn Văn Gon			Anh rể	CMND					0	0.00%	31/05/2019			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ hiện tại	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3.9	APH	Nguyễn Thị Thiên			Chị	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.1	APH	Nguyễn Trung Khánh			Anh rể	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.11	APH	Nguyễn Văn Viên			Chồng	CMND					0	0.00%	31/05/2019			
3.12	APH	Nguyễn Đức Nhật Minh			Con trai	CMND					0	0.00%	31/05/2019			Còn nhớ chưa có CMND
3.13	APH	Nguyễn Đức Hoàng Định			Con trai	CMND					0	0.00%	31/05/2019			Còn nhớ chưa có CMND
3.14	APH	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh			Thành viên HĐQT	ĐKKD					0	0.00%	05/02/2021			
4	APH	Phạm Đỗ Huy Cường		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc		CCCD	1,875,000				1,875,000	0.77%	15/07/2019			
4.1	APH	Phạm Văn Nhật			Bố ruột	CMND	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.2	APH	Đỗ Thị Thu			Mẹ ruột	CCCD	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.3	APH	Cao Duy Kiên			Bố vợ	CCCD	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.4	APH	Tô Thị Quang			Mẹ vợ	CCCD	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.5	APH	Cao Thu Hương			Vợ	CMND	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.6	APH	Phạm Thạch Thảo			Con gái	CMND	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.7	APH	Lê Thị Thu			Em dâu	CMND	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.8	APH	Phạm Đỗ Huy Thành			Em trai	CMND	0				0	0.00%	15/07/2019			
4.9	APH	Công ty Cổ phần An Thành Bicol			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0				0	0.00%				

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy DKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4.1	APH	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỳ thuật cao An Phát 1			Thành viên HĐQT	DKKD					0	0.00%	30/09/2021			
4.11	APH	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỳ thuật cao An Phát			Thành viên HĐQT	DKKD					0	0.00%	13/12/2021			
4.12	APH	Công ty Cổ phần Liên Văn An Tín			Chủ tịch HĐQT	DKKD					0	0.00%	09/06/2023			
4.13	APH	CTCP Nhira Hà Nội			Chủ tịch HĐQT	DKKD					0	0.00%	21/04/2023			
5	APH	Nguyễn Lê Thăng Long		Phó Tổng Giám đốc		CCCD					600	0.00%	29/01/2021		Viện nghiệm chức danh Thành viên HĐQT từ ngày 29/05/2024	
5.1	APH	Nguyễn Lê Bình			Bố ruột	CCCD					0	0.00%	29/01/2021			
5.2	APH	Nguyễn Thị Việt			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
5.3	APH	Tô Xuân Bách			Bố vợ	CCCD					0	0.00%	29/01/2021			
5.4	APH	Nguyễn Thị Hương			Mẹ vợ	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
5.5	APH	Tô Thị Huệ			Vợ	CCCD					0	0.00%	29/01/2021			
5.6	APH	Nguyễn Lê Long An			Con	Còn nhỏ chưa có CMND					0	0.00%	29/01/2021			
5.7	APH	Nguyễn Lê Việt Anh			Em trai	CCCD					0	0.00%	29/01/2021			
5.8	APH	Nguyễn Thị Hải Yến			Em dâu	CMND					0	0.00%	29/01/2021			

Sit No.	Mã CK	Họ tên/Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 1.3 và 1.4)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5.9	APH	Công ty cổ phần Ambio			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD					0	0.00%	29/01/2021			
5.1	APH	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát			Người nội bộ là TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty	ĐKKD					0	0.00%	29/01/2021			
5.11	APH	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0.00%	26/06/2022			
6	APH	Nirav Sudhir Patel		Thành viên HĐQT độc lập		Hộ chiếu					870,000	0.36%		29/05/2024		
6.1	APH	Sudhir Patel			Bố	Hộ chiếu					0	0.00%		29/05/2024		
6.2	APH	Daksha Patel			Mẹ	Hộ chiếu					0	0.00%		29/05/2024		
6.3	APH	Alexis Patel			Vợ	Hộ chiếu					0	0.00%		29/05/2024		
6.4	APH	Jacob Patel			Con trai	Hộ chiếu					0	0.00%		29/05/2024		

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
6.5	APH	Dhilan Patel			Con trai	Hộ chiếu					0	0.00%	29/05/2024			
6.6	APH	Ilya Patel			Con gái	Hộ chiếu					0	0.00%	29/05/2024			
6.7	APH	Bijal Patel Rock			Em gái	Hộ chiếu					0	0.00%	29/05/2024			
6.8	APH	John Rock			Em rể	Hộ chiếu					0	0.00%	29/05/2024			
6.9	APH	The Asia Group, LLC			Chủ tịch HĐQT	Giấy ĐKKD					0	0.00%	29/05/2024			
6.1	APH	The Asia Group Capital Advisory Partners, LLC			Phó chủ tịch HĐQT	Giấy ĐKKD					0	0.00%	29/05/2024			
6.11	APH	VietPoint Capital LLC			Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	Giấy ĐKKD					0	0.00%	29/05/2024			
6.12	APH	ANPDI LLC			Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	Giấy ĐKKD					0	0.00%	29/05/2024			
7	APH	Lim Heon Young		Thành viên HĐQT độc lập		Hộ chiếu					0	0.00%	25/06/2021			
7.1	APH	Lee Hyolin		Vợ	Vợ	Hộ chiếu					0	0.00%	25/06/2021			
7.2	APH	Lim YeRin		Con gái	Con gái	Hộ chiếu					0	0.00%	25/06/2021			
7.3	APH	Lim YeKim		Con gái	Con gái	Hộ chiếu					0	0.00%	25/06/2021			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
7.4	APH	Ankor Bioplastics Co., Ltd			Người nội bộ là Tổng giám đốc Công ty	ĐKKD					0	0.00%	25/06/2021			
8	APH	Phạm Thị Hoa		Trưởng Ban kiểm soát		CCCD					0	0.00%	28/11/2019		Tái bổ nhiệm ngày 29/05/2024	
8.1	APH	Bùi Thị Phi			Mẹ	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
8.2	APH	Đỗ Đức Hưng			Bố chồng	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
8.3	APH	Trần Thị Liễu			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
8.4	APH	Phạm Đình Công			Anh trai	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
8.5	APH	Phạm Thị Lan			Chị đầu	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
8.6	APH	Đỗ Đức Sơn			Chồng	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
8.7	APH	Đỗ Phạm Đức An			Con trai						0	0.00%	28/11/2019			Còn nhò chưa có CMND
9	APH	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh		Thành viên Ban kiểm soát		CCCD					0	0.00%		29/05/2024	Hết nhiệm kỳ và không được bổ nhiệm lại	

Sit No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
9.1	APH	Nguyễn Hải Hà			Bố	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
9.2	APH	Phạm Thị Nga			Mẹ	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
9.3	APH	Nguyễn Ngọc Phương Anh			Em gái	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
9.4	APH	Phạm Ngọc Hân			Vợ	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
9.5	APH	Phạm Văn Hoàn			Bố vợ	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
9.6	APH	Nguyễn Thị Hằng			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%		29/05/2024		
10	APH	Nguyễn Thị Thúy Nga		Thành viên BKS		CMND					0	0.00%	28/11/2019		Tái bổ nhiệm ngày 29/05/2024	
10.1	APH	Nguyễn Văn Bình			Bố	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
10.2	APH	Phùng Thị Hằng			Mẹ	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
10.3	APH	Nguyễn Văn Vũ			Bố chồng	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
10.4	APH	Nguyễn Thị Lưu			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
10.5	APH	Nguyễn Thị Ngọc Ánh			Em gái	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
10.6	APH	Nguyễn Văn Long			Em rể	CMND					0	0.00%	28/11/2019			
10.7	APH	Nguyễn Thị Kiều Trang			Em gái	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
10.8	APH	Nguyễn Đức Duy			Em trai	CMND					0	0.00%	28/11/2019			Còn nhỏ dưới 15 tuổi
10.9	APH	Nguyễn Công Chức			Chồng	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P/asp ort/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 1.3 và 1.4)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
10.10	APH	Nguyễn Tuệ Linh			Con gái						0	0.00%	28/11/2019			Còn nhớ chưa có CMND
10.11	APH	Nguyễn Thái Sơn			Con trai						0	0.00%	28/11/2019			Còn nhớ chưa có CMND
11	APH	Hồ Thị Thu Hà		Phó TGB phụ trách tài chính		CMND					500,625	0.21%	27/01/2023			
11.1	APH	Nghiêm Thị Loan			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.2	APH	Phạm Văn Bao			Chồng	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.3	APH	Phạm Việt Hưng			Con trai	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.4	APH	Phạm Minh Hiền			Con trai	CMND					0	0.00%	27/01/2023			Còn nhớ chưa có CMND
11.5	APH	Hồ Thị Hằng			Em	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.6	APH	Hồ Thị Hiền			Em	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.7	APH	Phan Tiến Luật			Em rể	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.8	APH	Vũ Trí Tiến			Em rể	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.9	APH	Nguyễn Thị Chùm			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	27/01/2023			
11.10	APH	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%	27/01/2023			Bà Hòa Thị Thu Hà là Thành viên HĐQT
11.11	APH	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh			Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính	ĐKKD					0	0.00%	27/01/2023			
12	APH	Hồ Thị Hòe		Kế toán trưởng		CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.1	APH	Hồ Thị Tý			Mẹ	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.2	APH	Hồ Thị Huệ			Chị gái	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.3	APH	Nguyễn Bá Tuấn			Anh rể	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.4	APH	Hồ Thị Hoan			Em gái	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.5	APH	Nguyễn Xuân Ba			Em rể	CMND					0	0.00%	01/03/2019			

Sit No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
12.6	APH	Đoàn Trọng Thành			Chồng	CCCD					0	0.00%	01/03/2019			
12.7	APH	Đoàn Phương Lan			Con gái	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.8	APH	Đoàn Phương Anh			Con gái	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.9	APH	Đoàn Trung Dũng			Con trai	CMND					0	0.00%	01/03/2019			
12.1	APH	Vũ Thị Thu Hồng			Mẹ chồng	CCCD					0	0.00%	01/03/2019			
13	APH	Phạm Văn Tuấn		Phó Tổng giám đốc		CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.1	APH	Phạm Văn Sáng			Bố ruột	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.2	APH	Bùi Thị Từ			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.3	APH	Đoàn Duy Thành			Bố vợ	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.4	APH	Phạm Thị Ngoan			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%	29/01/2021			
13.5	APH	Đoàn Thị Huệ			Vợ	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.6	APH	Phạm Minh Nguyệt			Con	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.7	APH	Phạm Minh Trí			Con	CMND					0	0.00%	29/01/2021			
13.8	APH	Công ty TNHH Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát			Người nội bộ là TV HĐQT kiêm TGD công ty	ĐKKD					0	0.00%	29/01/2021			
13.9	APH	Công ty cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty	ĐKKD					0	0.00%	29/01/2021			
14	APH	Trần Thị Thoan		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất		CMND					500,000	0.21%	01/06/2023			
14.1	APH	Trần Phúc Minh			Bố ruột	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.2	APH	Phạm Thị Thoa			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.3	APH	Vũ Thị Lan			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.4	APH	Nguyễn Văn Đường			Bố chồng	CMND					0	0.00%	01/06/2023			

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
14.5	APH	Trần Thị Thoa			Chị gái	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.6	APH	Trần Phúc Thuận			Em trai	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.7	APH	Nguyễn Thị Tươi			Em dâu	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.8	APH	Nguyễn Phúc Dương			Chồng	CMND					0	0.00%	01/06/2023			
14.9	APH	Nguyễn Lâm Phương Linh			Con						0	0.00%	01/06/2023			Còn nhỏ
14.10	APH	Nguyễn Bảo Châu			Con						0	0.00%	01/06/2023			Còn nhỏ
14.11	APH	Nguyễn Nhật Nam			Con						0	0.00%	01/06/2023			Còn nhỏ
14.12	APH	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh			NNB là Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD thường trực	DKDN					0	0.00%	01/06/2023			
15		Phạm Thị Nguyệt		Trưởng Ban kiểm soát Công ty; Người phụ trách quản trị Công ty; Người được ủy quyền CBTT		CCCD					0	0.00%	28/11/2019		Bổ nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 29/05/2024	
15.1	APH	Phạm Văn Thuận			Bố	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
15.2	APH	Trần Thị Bích			Mẹ	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
	APH	Phạm Văn Hải			Em trai	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			
15.3	APH	Đỗ Thị Tuyết			Em dâu	CCCD					0	0.00%	28/11/2019			

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



PHẠM THỊ NGUYỆT